

SỞ Y TẾ QUẢNG NAM
BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC
MIỀN NÚI PHÍA BẮC QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 620 /TB-BV

Đại Lộc, ngày 10 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc yêu cầu báo giá gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế năm 2024 cho Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/06/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 1437/SYT-KHTC ngày 14/6/2024 của Sở Y tế về việc bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ để phân bổ dự toán mua sắm máy móc, thiết bị 2024.

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán để xin phê duyệt giá dự toán và làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế năm 2024 cho Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

Địa chỉ: 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: **Trần Thị Nga.**

- Địa chỉ: 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam

- Điện thoại: **0778.111696.**

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ hoặc qua đường bưu điện: Phòng Vật tư, thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam, số 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, số điện thoại: **0778.111696.**

Nhận qua email: thietbiytevbacquangnam@gmail.com (File mềm và Scan bảng mô tả cấu hình kỹ thuật và Catalog sản phẩm)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h00 ngày 10 tháng 07 năm 2024 đến trước 08h00 ngày 22 tháng 07 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 22 tháng 07 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy siêu âm tổng quát	Mô tả cụ thể tại phụ lục 1 đính kèm theo	1	Cái
2	Máy chụp X quang kỹ thuật số tổng quát		1	Cái

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế

Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam địa chỉ: 107 Quang Trung, Thị trấn Ái nghĩa, Đại Lộc, Quảng Nam.

Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: các nhà cung cấp nêu phương án đính kèm báo giá.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thỏa thuận khi thương thảo hợp đồng.

5. Các thông tin khác:

Báo giá phải thể hiện rõ giá trị thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, thiết bị.

Hồ sơ báo giá bao gồm:

- + Báo giá có đóng dấu hợp pháp của đơn vị
- + Bản mô tả cấu hình cơ bản và thông số kỹ thuật chi tiết của từng thiết bị phù hợp với yêu cầu (bản mềm gửi vào email).
- + Catalog thiết bị phù hợp với yêu cầu (bản cứng+bản mềm).
- + Kê khai giá (nếu có).

Ghi chú:

+ Ghi chú: Báo giá gồm 03 bản gốc được niêm phong và phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ "Thư chào giá gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam"

+ Mẫu Báo giá được đính kèm theo phụ lục 2, các đơn vị gửi sai mẫu báo giá này được xem như không hợp lệ và không được xét duyệt.

Rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị.!

Nơi nhận:

- Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam;
- Lưu: VT, VT-TBYT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thống Nhất

Phụ lục 1
NỘI DUNG YÊU CẦU CẤU HÌNH THIẾT BỊ
 (Đính kèm Thông báo số 620/TB-BV ngày 10 tháng 7 năm 2024
 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Đơn vị tính
I	<p>MÁY SIÊU ÂM TỔNG QUÁT</p> <p>1. Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm sản xuất: 2024 trở về sau. - Tình trạng thiết bị: Mới 100% - Tiêu chuẩn chất lượng: Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc CE hoặc FDA - Điện áp làm việc: 220 VAC ± 10%; 50/60Hz. - Nhiệt độ hoạt động: ≥ 25°C - Độ ẩm hoạt động: ≥ 70% (không ngưng tụ) - Thời gian bảo hành: ≥12 tháng. - Cam kết thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót... kể từ khi nhận được yêu cầu của người sử dụng: ≤ 48 giờ - Cam kết bảo trì thiết bị trong thời gian bảo hành: ≥ 02 lần/năm. - Cam kết cung cấp vật tư, thiết bị những phần hay hư hỏng cần thay thế sửa chữa: ≥ 8 năm. - Hãng sản xuất hoặc hãng chủ sở hữu: thuộc các nước G7. <p>2. Cấu hình thiết bị gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 máy - Màn hình hiển thị: 01 cái - Màn hình phụ: 01 cái - Đầu dò Convex đa tần: 1 bộ - Đầu dò Linear đa tần: 01 bộ - Đầu dò Sector đa tần: 01 bộ - Đầu dò khối đa tần: 01 bộ - Bộ thiết bị phụ trợ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Máy tính nguyên bộ có phần mềm trả kết quả siêu âm: 01 bộ + UPS online ≥2KVA: 01 cái + Máy in phun màu: 01 cái + Bàn đặt máy tính: 01 cái + Máy in nhiệt trắng đen: 01 cái - Bộ phần mềm kèm máy bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Phần mềm siêu âm chuyên tim: 01 bộ + Phần mềm siêu âm bụng tổng quát, thận, tiết niệu, vú, tuyến giáp, phần nhỏ, mạch máu, mạch ngoại vi: 01 bộ + Phần mềm khám thai và sản khoa: 01 bộ + Phần mềm siêu âm mạch máu dòng chảy: 01 bộ + Phần mềm chức năng đo góc tự do ở Mode M: 01 bộ + Phần mềm siêu âm phân tích Doppler mô: 01 bộ + Phần mềm đo độ dày nội mạc tự động: 01 bộ + Phần mềm DICOM 3.0, hỗ trợ kết nối HIS: 01 bộ 	1	Cái



Handwritten signature

<p>+ ...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + Tiếng Việt: 01 bộ <p>3. Yêu cầu kỹ thuật</p> <p>3.1 Máy chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế đồng bộ trên xe đẩy, trên bánh xe có khóa hãm. - Số cổng cắm đầu dò: ≥ 04 cổng <p>3.2 Màn hình hiển thị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình quan sát ≥ 21 inch - Độ phân giải cao <p>3.3 Màn hình phụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình điều khiển cảm ứng ≥ 10 inch - Có thể điều chỉnh lên xuống <p>3.4 Đầu dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu dò Convex đa tần thăm khám bụng tổng quát - Đầu dò Linear đa tần thăm khám mạch máu, mạch ngoại vi, tuyến giáp, vú - Đầu dò Sector đa tần thăm khám tim người lớn - Đầu dò khối đa tần dùng cho khám sản khoa, phụ khoa... <p>3.5 Chế độ hình ảnh và hoạt động của Mode: Tối thiểu có các chế độ sau</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2D - Chế độ M - Doppler màu - Doppler xung (PW) - Doppler liên tục (CW) - ... <p>3.6 Lĩnh vực thăm khám: Có tối thiểu lĩnh vực thăm khám</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tim người lớn - Bụng tổng quát - Mạch máu - Mô mềm - Sản khoa - Phụ khoa - ... <p>3.7 Chức năng đo đạc và phân tích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tối thiểu các phép đo cơ bản: khoảng cách, chu vi, diện tích, thể tích, Doppler... - Có tối thiểu các đo đạc tính toán tim, sản khoa, phụ khoa, phân tích mạch máu, bụng tổng quát ... <p>3.8 Lưu trữ dữ liệu và khả năng ghép nối:</p> <p><i>Lưu trữ dữ liệu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Dung lượng ổ cứng: ≥ 500GB - Định dạng lưu ảnh: DICOM và các định dạng phổ biến khác... <p><i>Khả năng ghép nối</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết nối DICOM 3.0 - Cổng kết nối: <p>+ USB</p> <p>+ Ethernet</p>		
--	--	--

Khc

	<p>+ HDMI hoặc DP , DVI, S-VIDEO ...</p> <p>3.9 Các thiết bị phụ trợ đi kèm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy tính nguyên bộ cài đặt phần mềm trả kết quả siêu âm - UPS online $\geq 2\text{KVA}$, máy in phun màu, bàn đặt máy tính, máy in nhiệt trắng đen <p>Tất cả thiết bị phụ trợ kèm theo phải đáp ứng tương thích được cấu hình máy siêu âm và đảm bảo hoạt động theo nhu cầu của đơn vị.</p>		
II	<p>MÁY CHỤP X QUANG KỸ THUẬT SỐ TỔNG QUÁT</p> <p>1. Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm sản xuất: 2024 trở về sau. - Tình trạng thiết bị: Mới 100% - Tiêu chuẩn chất lượng: Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485, CE hoặc FDA - Điện áp làm việc: 380V AC $\pm 10\%$; 50/60Hz. - Nhiệt độ hoạt động: $\geq 35^{\circ}\text{C}$; - Độ ẩm hoạt động: $\geq 75\%$ (không ngưng tụ); - Thời gian bảo hành ≥ 12 tháng. - Cam kết thời gian sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót... kể từ khi nhận được yêu cầu của người sử dụng ≤ 48 giờ - Cam kết bảo trì thiết bị trong thời gian bảo hành ≥ 02 lần/năm. <p>Cam kết cung cấp vật tư, thiết bị những phần hay hư hỏng cần thay thế sửa chữa ≥ 8 năm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bộ phận chính của Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát gồm máy X quang, phần mềm, tấm nhận ảnh phải đồng bộ có cùng xuất xứ; Xuất xứ máy chính: thuộc các nước G7. <p>2. Cấu hình thiết bị gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tủ điều khiển và nguồn phát cao tần: 01 cái - Bàn bệnh nhân cố định, mặt bàn di chuyển ≥ 4 hướng: 01 cái - Giá chụp phổi bao gồm Bucky: 01 cái - Cột bóng gắn sàn tường: 01 cái - Bóng phát tia X: 01 cái - Bộ chuẩn trục chùm tia: 01 cái - Tấm cảm biến phẳng: 02 tấm - Trạm điều khiển và thu ảnh số hóa: 01 bộ - Tủ phụ tùng, phụ kiện kèm theo để thiết bị hoạt động ngay sau khi lắp đặt, nghiệm thu. - Thiết bị phụ trợ: Máy in phim khô: 01 cái; Bộ lưu điện ≥ 2 kVA: 01 cái; Hộp phim thử máy: 02 hộp - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ <p>3. Đặc tính thông số kỹ thuật</p> <p>*Tủ điều khiển và nguồn phát cao tần</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp 3 pha 380 VAC $\pm 10\%$, 50/60Hz - Công suất ≥ 50 kW - Dải Kv tối đa: ≥ 150 kV - Dải mA tối đa: ≥ 630 mA - Dải mAs tối đa: ≥ 800 mAs 	01	Cái

<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian chụp $\leq 0,001$ giây - ≥ 8 giây - Lựa chọn kỹ thuật chụp 3 điểm (kV, mA, ms) và 2 điểm (kV, mAs). Có lựa chọn vị trí chụp, hướng chụp, bộ phận chụp, chương trình chụp nhanh. * Bàn bệnh nhân - Mặt bàn bệnh nhân điều khiển ≥ 4 hướng, có phanh điện từ. * Giá chụp phổi - Hệ thống phanh điện từ * Cột bóng - Khoảng dịch chuyển theo chiều dọc: ≥ 1300 mm - Dải quay của bóng quanh cánh đỡ bóng $\geq \pm 135^\circ$. - Có phanh điện từ * Bóng phát tia X - Điện thế bóng tối đa ≥ 150 kV - 2 tiêu điểm; $\leq 0,6$ mm và $\leq 1,2$ mm - Trữ lượng nhiệt anode ≥ 300 KHU - Trữ lượng nhiệt khối đầu bóng ≥ 900 kJ (1250 KHU) - Góc đích anode $\leq 12^\circ$ * Bộ chuẩn trực chùm tia - Trường chuẩn trực tối đa tại khoảng cách SID = 100 cm: $\geq (43 \times 43)$ cm - Đèn định vị tâm bucky: Bóng đèn LED hoặc tương đương. * Tấm cảm biến phẳng - Tấm nhận ảnh với lớp phát quang Cesium Iode (Csi), tương đương hoặc cao hơn - Kích thước khu vực ảnh $\geq (42,5 \times 42,5)$ cm - Độ phân giải $\geq 3,5$ lp/mm - Ma trận điểm ảnh $\geq (3000 \times 3000)$ pixels - Kích thước điểm ảnh ≤ 140 μm - Thời gian hiển thị ảnh ≤ 4 giây * Trạm điều khiển và thu ảnh số hoá (thiết bị đồng bộ theo xuất xứ máy chính): - Máy tính; Chuột, bàn phím - Màn hình cảm ứng ≥ 21 inch - Phần mềm bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> Thu nhận ảnh, xử lý ảnh, lưu trữ ảnh DICOM, Email, có tính năng gửi ảnh hệ thống PACS, bệnh án điện tử ... In ảnh DICOM Xem ảnh chẩn đoán Điều khiển phát tia Chuẩn giao tiếp DICOM 3.0 - Phần mềm đồng bộ với máy X quang; lựa chọn thông số chụp, bộ phận chụp trên phần mềm thu nhận và xử lý ảnh, cho phép truyền thông số phát tia từ phần mềm vào cao thế máy x-quang để thực hiện chụp cho bệnh nhân. * Máy in phim khô (máy in rời) - Công suất in: ≥ 65 phim/giờ cỡ (14 x17 inch hay 35x43 cm) 		
---	--	--

Khu

	<ul style="list-style-type: none">- Thời gian in phim đầu tiên: ≤ 100 giây- Số khay gắn sẵn ≥ 02 khay		
--	--	--	--

Ghi chú:

Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế các nhà cung cấp. Bất kỳ ký hiệu, nhãn hiệu, tên nhà sản xuất hàng hóa (nếu có) nêu trong phụ lục I chỉ mang tính tham khảo, minh họa cho yêu cầu về tính năng kỹ thuật, các tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa; Các hãng sản xuất, nhà cung cấp có thể chào hàng hóa của hãng có thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn các hàng hóa nêu trên về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ. Trong trường hợp này, nhà cung cấp phải giải trình, chứng minh mặt hàng chào giá có tính năng, thông số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn so với yêu cầu thông báo chào giá của đơn vị.



Phụ lục 2
Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế
(Đính kèm Thông báo số 620/TB-BV ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan.

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									
	Máy siêu âm	SAI	123	2024	Việt Nam	01	5.000	200 (nếu không có ghi số "0")	250	5.450

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản



xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.